

## KẾ HOẠCH

### **Thu thập, cập nhật cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh**

Thực hiện Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015 và Công văn số 157/BTP-CNTT ngày 19/01/2015 của Bộ Tư pháp về việc đôn đốc triển khai, thu thập, cập nhật văn bản trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch thu thập, cập nhật cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Thu thập và cập nhật đầy đủ, chính xác toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành từ năm 2006 đến năm 2014 vào Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật tỉnh Đồng Nai (<http://vbpl.vn/dongnai>), thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật do Bộ Tư pháp quản lý, để tạo dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và thi hành pháp luật ở địa phương, đảm bảo tính kịp thời, chính xác.

### II. NỘI DUNG

#### \* Giai đoạn 1 (từ ngày 01/01/2015 đến 31/12/2015)

##### 1. Thu thập cơ sở dữ liệu

###### a) Đối tượng và phạm vi thu thập

Toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành từ năm 2006 đến năm 2014, bao gồm: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (*Nghị quyết quy phạm pháp luật* và *Nghị quyết cá biệt bãi bỏ Nghị quyết quy phạm pháp luật*); Quyết định, Chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh (*Quyết định, Chỉ thị quy phạm pháp luật* và *Quyết định bãi bỏ Quyết định quy phạm pháp luật*).

###### b) Phương án thu thập dữ liệu

- Nguồn dữ liệu thu thập: Bản chính văn bản, Bản sao y bản chính, bản sao lục của cơ quan có thẩm quyền, công báo in, công báo điện tử.

- Địa điểm thu thập: Tại các cơ quan có lưu trữ văn bản (Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chi cục Văn thư, lưu trữ – Sở Nội vụ, Sở Tư pháp) và các sở, ban, ngành.

### c) Quy trình thực hiện

- Với dữ liệu dạng số thì tiến hành thu thập bằng cách sao chép sử dụng các phương tiện lưu trữ (USB, CD, DVD,...) hoặc thông qua các phần mềm tác nghiệp. Lên danh mục các tệp dữ liệu thô sao chép được.

- Với dữ liệu ở dạng giấy thì thu thập toàn bộ bản gốc (bản chính, bản sao y bản chính hoặc bản sao có xác nhận của người có thẩm quyền) hoặc đối với dữ liệu mang tính chất lưu trữ thì tiến hành sao chép để lấy về bản sao và lên danh mục các tài liệu thô.

### d) Số lượng dữ liệu dự kiến thu thập

- Số văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành: 270 Văn bản

- Số văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: 800 Văn bản

e) Thời gian thực hiện: Việc thu thập dữ liệu văn bản pháp luật được thực hiện thống nhất theo Kế hoạch chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## 2. Cập nhật dữ liệu

Tiến hành cập nhật toàn bộ dữ liệu là văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc đối tượng và phạm vi thu thập dữ liệu nêu tại điểm a khoản 1 mục II vào Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật tỉnh Đồng Nai (<http://vbpl.vn/dongnai>) thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật do Bộ Tư pháp quản lý (<http://vbpl.vn>).

Thời gian thực hiện cập nhật vào Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật tỉnh Đồng Nai được thực hiện sau khi hoàn tất việc thu thập dữ liệu đến hết ngày **31/12/2015**.

### \* Giai đoạn 2 (từ ngày 01/01/2016 trở đi)

Thường xuyên thu thập, cập nhật toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hàng năm và kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật do Bộ Tư pháp quản lý, đảm bảo tính kịp thời và chính xác.

## III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

### 1. Phòng Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

- Tham mưu lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thu thập, cập nhật cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh tạo cơ sở pháp lý chỉ đạo các sở, ban, ngành cùng phối hợp để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kiểm tra và Theo dõi thi hành pháp luật và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện cho Lãnh đạo sở để theo dõi chỉ đạo kịp thời.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cập nhật cơ sở dữ liệu pháp luật căn cứ vào quy định tại văn bản hướng dẫn của Trung ương gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Văn phòng Sở Tư pháp phối hợp với Phòng Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong việc tạo lập dữ liệu điện tử và đảm bảo các điều kiện khác để thực hiện Kế hoạch này.

3. Các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc Sở Tư pháp cẩn cứ chức năng, nhiệm vụ cử công chức phối hợp với Phòng Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật cùng triển khai thực hiện các nội dung đề ra tại Kế hoạch.

Giao Phòng Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch./..

**Nơi nhận:**

- Cục CNTT (Bộ Tư pháp);
- Các Phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở;
- Các PGD Sở;
- Trang TTDT Sở;
- Lưu VT, XDVB.

